TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS - ST
Ngày: 13-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh
- *Các Hội thẩm nhân dân*: + Bà Trần Thị Hằng
+ Bà Ngô Thị Luân

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Ông Phan Trọng Thắng - là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:* Bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn N; sinh năm 1994; tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn TT, xã TH, huyện LH, tỉnh LĐ; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn Ngọc (đã chết) và bà Phạm Thị Thìn; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 43/2015/HSST ngày 23/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Trần Văn N 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/02/2016. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPVPHC ngày 10/4/2019 của Công an huyện Lâm Hà xử phạt Trần Văn N 2.500.000đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn Q; sinh năm 1990; tại Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn PH, xã TH, huyện LH, tỉnh LĐ; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt N; con ông Bùi Văn Tuyên và bà Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 89/2010/HSST ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 05 năm tù về tội cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2010. Tại bản án số 34/2013/HSST ngày 10/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích, buộc bị cáo phải cấp hành hình phạt 05 năm tù của bản án 89/2010/HSST ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2010. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/11/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Vũ Văn M**; sinh năm 1998; tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn TT, xã TV, huyện LH, tỉnh LĐ; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Văn Thịnh và bà Đặng Thị Hiền; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà; bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn PH, xã TH, huyện LH, tỉnh LĐ. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 2006. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của chị O: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 (mẹ ruột của chị O). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 14 giờ ngày 13/6/2023, Bùi Văn Q đang ở nhà thì Vũ Văn M là cháu họ của Q đến chơi và qua nói chuyện thì Q và M bàn bạc với nhau mua thiếu ma túy dạng đá của Trần Văn N (hay gọi là "N Thìn"), để cùng nhau sử dụng. Sau đó Q sử dụng điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Redmi màu xanh của mình vào tài khoản Facebook nhắn tin hỏi mua thiếu ma túy của N thì được N đồng ý bán ma túy và cho Q thiếu số tiền 300.000 đồng, đồng thời hẹn Q đến nhà nghỉ Cẩm Uyên thuộc thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng là nơi N đang thuê phòng ở để lấy ma túy. Sau khi nhắn tin xong, Q nói M chở đi lấy ma túy đồng thời hỏi mượn xe mô tô BKS: 49D1 – 829.46 của mẹ Q là bà Nguyễn Thị D đang để ở sân nhà, thì M điều khiển xe chở Q đến nhà nghỉ Cẩm Uyên. Khi đến nơi, M đứng ở ngoài chờ còn Q đi vào phòng 501 của nhà nghỉ Cẩm Uyên gõ cửa gọi N, thì N nhờ bạn gái của N là Nguyễn Thị Kim O mở cửa đưa cho Q 01 gói giấy màu trắng. Q biết gói giấy là của N bán ma túy cho mình nên cầm bỏ vào túi quần bên trái mình đang mặc rồi đi ra đến chỗ M đợi, cả hai chở nhau đến nhà bạn tên là Hùng tại thôn

Liên Trung, xã Tân Hà, huyện lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q và M đi về nhà Q, khi đang đi trên tuyến đường tỉnh lộ 725 thuộc thôn Liên Trung, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái của Q đang mặc có 01 gói giấy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nên tiến hành lập biên bản và thu giữ tang vật.

Qua làm việc Trần Văn N thừa nhận bản thân có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy và mua ma túy về bán lại kiếm lời, phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên vào ngày 12/6/2023, N sử dụng điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone 13 Promax liên hệ với một người tên "Trung" (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá với số tiền là 800.000 đồng, thì được "Trung" đồng ý và hẹn N đến khu vực nghĩa trang xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để giao dịch. N đến nghĩa trang xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng gặp "Trung" đưa tiền và nhận 01 gói giấy bên trong có ma túy, N cất giấu gói ma túy này vào trong người rồi về nhà ở thôn Tân Trung, xã Tân Hà lấy một ít ma túy vừa mua được ra sử dụng, số còn lại N để trong gói giấy cất giấu trong người. Sau đó Nguyễn Thị Kim O thuê phòng nghỉ 501 ở nhà nghị Cẩm Uyên thì N đến ở cùng. Đến khoảng 15h00' ngày 13/6/2023, N nhận tin nhắn của Q đến tài khoản Facebook của mình tên "N Bon" thì đồng ý bán ma túy cho Q và hẹn Q đến nhà nghỉ Cẩm Uyên lấy ma túy. Khi Q đến phòng 501 gõ cửa gọi N thì N lấy gói giấy chứa ma túy đã mua của "Trung" đưa cho O nhờ O mở cửa đưa giúp cho Q, O nhận gói giấy và mở cửa đưa cho Q. Khi nhận gói giấy Q biết bên trong có chứa ma túy nên không nói gì mà cất vào trong túi quần rồi đi ra ngoài cùng M đi về. Còn N sau đó một lúc cũng đi về nhà mình tại thôn Tân Trung, xã Tân Hà.

Tang vật vụ án: 01 gói giấy màu trắng kích thước 1cm x 2cm, được gấp lại thành hình chữ nhật, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 49D1 – 829.46; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Vivo màu xanh được niêm phong; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Redmi màu xanh được niêm phong và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone 13 Promax.

Ngày 19/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận giám định số 676/KL-KTHS xác định: Mẫu tinh thể chứa trong gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2775g (Không phẩy hai bảy bảy năm gam), loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-LH ngày 04/12/2023 và công văn số 02/VKS ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Trần Văn N về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị

can Bùi Văn Q và Vũ Văn M về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn N về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; các bị cáo Bùi Văn Q và Vũ Văn M về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có chữ ký của "Phạm Thị Dung", "Nguyễn Q Hưng", "Đặng Quốc Tùng" và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Redmi màu xanh. Trả bị cáo Vũ Văn M 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Vivo màu xanh. Trả cho bà Nguyễn Thị D 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 49D1 – 829.46.

Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào 22 giờ 00 phút ngày 13/6/2023 khi Vũ Văn M đang điều khiển xe mô tô biển số 49D1-829.46 chở theo Bùi Văn Q tại đoạn đường tỉnh lộ 725 thuộc thôn Liên Trung, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì Công an xã Tân Hà phát hiện Vũ Văn M và Bùi Văn Q có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng phương tiện để tiến hành kiểm tra.

Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện trong túi quần bên trái của Bùi Văn Q có 01 gói giấy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Quá trình điều tra xác định vào khoảng 14 giờ ngày 13/6/2023 Bùi Văn Q và Vũ Văn M đã bàn bạc với nhau mua thiếu ma túy đá của Trần Văn N để cùng nhau sử dụng. Sau đó Q sử dụng tài khoản fakebook nhắn tin hỏi mua thiếu ma túy của N thì N trả lời đồng ý và hẹn Q đến nhà nghỉ Cẩm Uyên nơi N đang thuê phòng ở thuộc thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó Q nói M chở Q đi lấy ma túy nên M điều khiển xe mô tô biển số 49D1-829.46 chở Q đến nhà nghỉ Cẩm Uyên, khi đến nơi M đứng ngoài chờ còn Q đi đến phòng 501 gõ cửa thì được bạn gái của N là Nguyễn Thị Kim O mở cửa và giao cho Q 01 gói giấy màu trắng. Q cầm cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi ra cùng M đến nhà bạn ở thôn Liên Trung, xã Tân Hà chơi đến gần 22 giờ thì đi về và bị bắt như nêu ở trên. Theo kết luận giám định số 676 ngày 19/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể đựng trong gói giấy thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo Q là ma túy, có khối lượng 0,2775gam, loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT:247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/6/2023, tang vật thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Bùi Văn Q và Vũ Văn M đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại độc dược, có nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Đồng thời, cũng là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lẽ ra các bị cáo phải ý thức được tác hại nặng nề của ma túy đối với xã hội nhưng ngược lại vì mục đích lợi nhuận cao bị cáo N đã mua ma túy rồi bán lại kiếm lời, bị cáo Q và M vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã mua ma túy của bị cáo N để cùng nhau sử dụng, chứng tỏ các bị cáo rất liều lĩnh và coi thường kỷ cương pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo N và bị cáo Q đều có nhân thân không tốt: bị cáo N năm 2015 đã bị xử lý hình sự về tội trộm cắp tài sản, năm 2019 bị Công an huyện Lâm Hà xử phạt tiền về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác. Bị cáo Q đã 02 lần bị xử lý

hình sự về các tội cướp tài sản và cố ý gây thương tích. Mặc dù đến nay các bị cáo đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện các bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho tất cả các bị cáo. Bị cáo N có ông nội là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện và cao nhất trong vụ án này. Bị cáo Q là người trực tiếp liên lạc với bị cáo N để mua ma túy, nói bị cáo M lấy xe của mẹ chở bị cáo Q đi mua ma túy, nhân thân không tốt; bị cáo M khi nghe Q nói chở đi mua ma túy thì đồng ý, đến địa điểm nhà nghỉ Cẩm Uyên thì đứng ngoài cảnh giới. Vì vậy, bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo M. Đồng thời, cách ly tất cả các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, sống biết tuân thủ pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Đối với chiếc xe máy biển số 49D1-829.46, nhãn hiệu Hoda, loại xe Wave mà bị cáo Bùi Văn Q đưa cho bị cáo Vũ Văn M sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là xe của bà Nguyễn Thị D (mẹ bị cáo Q). Bà D trình bày: bà mua lại chiếc xe trên vào năm 2022, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đứng tên bà. Ngày 13/6/2023 con trai bà là bị cáo Q hỏi mượn xe thì bà đồng ý cho mượn nhưng bà không biết Q mượn xe đi đâu, làm gì, khi bị cáo Q sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà không biết. Tại phiên tòa hôm nay, bà D yêu cầu nhận lại xe nên tuyên trả chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị D.

[7] Đối với Nguyễn Thị Kim O có hành vi giúp bị cáo Trần Văn N đưa gói giấy bên trong chứa chất ma túy cho bị cáo Bùi Văn Q nhưng O không biết bên trong có chất ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Văn N, do đó hành vi trên không đủ căn cứ xử lý hình sự.

[8] Đối với người đàn ông tên "Trung" đã bán ma túy cho bị can Trần Văn N, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 ngoài hình phạt chính ra các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, đều đang chung sống cùng cha mẹ, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án là:

02 phong bì niêm phong có chữ ký của "Phạm Thị Dung", "Nguyễn Q Hưng", "Đặng Quốc Tùng" và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng. Đây là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên trong phong bì đựng chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone 13 Promax của bị cáo Trần Văn N, 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Redmi màu xanh của bị cáo Bùi Văn Q. 02 chiếc điện thoại trên các bị cáo đã sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Vivo màu xanh của bị cáo Vũ Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo M.

[11] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Các bị cáo Bùi Văn Q, Vũ Văn M phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có chữ ký của "Phạm Thị Dung", "Nguyễn Q Hưng", "Đặng Quốc Tùng" và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone 13 Promax, 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Redmi màu xanh;

+ Trả bị cáo Vũ Văn M 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Vivo màu xanh.

+ Trả cho bà Nguyễn Thị D 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 49D1 – 829.46.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Văn N, Bùi Văn Q và Vũ Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/3/2024) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hằng **Ngô Thị Luân** **Nguyễn Thị Như Quỳnh**